| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ LONG XUYÊN**<br>TỈNH AN GIANG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số**: 57**/2022/DS-ST
Ngày 20/5/2022
V/v tranh chấp Hợp đồng tín dụng

# NHÂN DANH
## NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
## TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYÊN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trịnh Ngọc Thúy

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Bà Đặng Thị Mỹ Hường

Ông Nguyễn Thanh Liêm

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Ngọc Ký – Thư ký Tòa án

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa:*** Ông Dương Chí Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 24/2022/TLST-DS ngày 18 tháng 01 năm 2022, về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2022/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển VN.

*Đại diện theo pháp luật*: Ông Phan Đức T-Chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị

Trụ sở tại: Quận HK, thành phố HN.

*1.1. Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn*:

*1.1.1. Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Nguyễn Văn Bé T-Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển VN- Chi nhánh AG theo Quyết định ủy quyền số 545/QĐ-BIDV, ngày 22/6/2021 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển VN.

Địa chỉ chi nhánh AG: Phường ML, thành phố LX, tỉnh AG

*1.1.2. Người đại diện theo ủy quyền lại:* Ông Nguyễn Sơn H-Chuyên viên Phòng Quản lý rủi ro Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển VN

- Chi nhánh An Giang theo Quyết định số 10/QĐ-BIDV.AG, ngày 12/01/2022. Địa chỉ liên hệ: Phường ML, thành phố LX, tỉnh AG. (Có đơn xin vắng mặt)

2. Bị đơn: Ông Phạm Duy H, sinh năm 1978

Địa chỉ: Khóm ĐA 4, phường MX, thành phố LX, tỉnh AG (Vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN

- *Phần trình bày của ông Nguyễn Sơn H là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển VN:* Vào ngày 15/12/2016, Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển VN - Chi nhánh LX (nay là Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển VN - Chi nhánh AG) với ông Phạm Duy H có ký kết Hợp đồng tín dụng số 01/2016/1833456/HĐTD ngày 15/12/2016 về việc ngân hàng cho ông H vay tiêu dùng tín chấp CB CNV, với các nội dung cụ thể:

- Số tiền vay: 400.000.000 đồng (*Bốn trăm triệu đồng*);

- Thời hạn vay 60 tháng, kể từ ngày 15/12/2016 đến ngày 15/12/2021;

- Mục đích vay: Tiêu dùng phục vụ đời sống (Tín chấp CBCNV);

- Lãi suất cho vay trong hạn: 11%/năm, lãi suất thay đổi theo thông báo của Ngân hàng;

- Lãi suất nợ quá hạn: 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.

- Lịch trả nợ gốc và lãi: vào ngày 05 hàng tháng

Ngày 15/12/2016, ông Phạm Duy H đã nhận đủ số tiền 400.000.000 đồng (*Bốn trăm triệu đồng*).

Do ông H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng đã ký mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc nhắc nhở việc trả nợ theo cam kết trong Hợp đồng tín dụng nhưng ông Phạm Duy H vẫn không thực hiện làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của ngân hàng.

Nay, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển VN khởi kiện yêu cầu:

- Ông Phạm Duy H phải chịu trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển VN do Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển VN- Chi nhánh AG đại diện nhận số tiền 138.540.745 đồng (*Một trăm ba mươi tám triệu năm trăm bốn mươi nghìn bảy trăm bốn mươi lăm đồng*). Trong đó: tiền vốn vay là 102.000.000 đồng (*Một trăm lẻ hai triệu đồng*) và tiền lãi tạm tính đến ngày 20/5/2022 là 36.540.745 đồng (bao gồm lãi vay trong hạn 30.278.204 đồng, lãi vay quá hạn 6.262.541 đồng) và tiếp tục tính lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 01/2016/1833456/HĐTD ngày 15/12/2016 tương ứng với số dư nợ chưa thanh toán cho đến khi thi hành án xong.

Đồng thời, ông Nguyễn Sơn H có đơn ngày 08/4/2022, yêu cầu được xét xử vắng mặt do công việc thường xuyên đi công tác.

*- Phần trình bày của bị đơn ông Phạm Duy H vắng mặt suốt trong quá trình giải quyết vụ án nên không có ý kiến trình bày.*

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Sơn H là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển VN có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; Bị đơn ông Phạm Duy H được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không tham dự phiên tòa.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Cổ phần Đầu tư và Phát triển VN: Buộc bị đơn ông Phạm Duy H thanh toán số tiền vốn, lãi tính đến ngày 20/5/2022 là 138.540.745 đồng (*Một trăm ba mươi tám triệu năm trăm bốn mươi nghìn bảy trăm bốn mươi lăm đồng*). Trong đó: tiền vốn vay là 102.000.000 đồng (*Một trăm lẻ hai triệu đồng*) và tiền lãi tạm tính đến ngày 20/5/2022 là 36.540.745 đồng (bao gồm lãi vay trong hạn 30.278.204 đồng, lãi vay quá hạn 6.262.541 đồng) và tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán dứt nợ.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và ý kiến của vị Kiểm sát viên tham gia phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển VN do ông Phan Đức T - Chủ tịch Hội đồng Quản trị là người đại diện theo pháp luật ủy quyền cho ông Nguyễn Văn Bé T-Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển VN- Chi nhánh AG đại diện theo Quyết định ủy quyền số 545/QĐ-BIDV, ngày 22/6/2021 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển VN. Ông Nguyễn Văn Bé T ủy quyền cho ông Nguyễn Sơn H–Chuyên viên Phòng Quản lý rủi ro Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển VN - Chi nhánh AG theo Quyết định số 10/QĐ-BIDV.AG, ngày 12/01/2022, thủ tục ủy quyền hợp lệ phù hợp theo quy định của pháp luật nên được Tòa án chấp nhận.

[1.2] Ông Nguyễn Sơn H là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển VN có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu của ông H là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận và tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn.

[1.3] Bị đơn ông Phạm Duy H mặc dù được tòa án tiến hành tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật nhưng ông H vẫn không tham dự phiên tòa nên vụ án được tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền:

[2.1] Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển VN khởi kiện ông Phạm Duy H để yêu cầu trả số tiền vốn và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số 01/2016/1833456/HĐTD ngày 15/12/2016 và tiền lãi phát sinh. Đây là tranh chấp phát sinh theo thỏa thuận giữa hai bên tại hợp đồng tín dụng vay theo hình thức vay tiêu dùng tín chấp CB CNV, ông H không có giấy phép đăng ký kinh doanh việc cho vay không phát sinh vì mục đích kinh doanh, thương mại giữa cá nhân, tổ chức có kinh doanh với nhau và đều có mục đích lợi nhuận theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự nên đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự cụ thể là hợp đồng vay tài sản được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2.2] Theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 01/2016/1833456/HĐTD ngày 15/12/2016, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển VN và ông H thỏa thuận khi có phát sinh tranh chấp thì Tòa án nơi trụ sở Ngân hàng mà các bên ký kết hợp đồng tín dụng sẽ giải quyết nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Vào ngày 15/12/2016, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển VN- Chi nhánh AG có cho ông Phạm Duy H vay theo hình thức vay tiêu dùng tín chấp CB CNV với hạn mức 400.000.000 đồng; Thời hạn vay 60 tháng, kể từ ngày 15/12/2016 đến ngày 15/12/2021; Lãi suất cho vay trong hạn: 11%/năm, lãi suất thay đổi theo thông báo của Ngân hàng; Lãi suất nợ quá hạn: 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Lịch trả nợ gốc và lãi: vào ngày 05 hàng tháng. Đến ngày 15/12/2016, ông Phạm Duy H đã nhận đủ số tiền 400.000.000 đồng (*Bốn trăm triệu đồng*).

[3.2] Trong quá trình sử dụng ông H chỉ nộp vốn và lãi cho ngân hàng được số tiền 381.976.728 đồng (*Ba trăm tám mươi mốt triệu chín trăm bảy mươi sáu nghìn bảy trăm hai mươi tám đồng*). Trong đó: tiền vốn 298.000.000 đồng, tiền lãi 83.976.728 đồng) đến ngày 08/7/2019, thì ông H ngưng không thanh toán tiếp vốn lãi, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển VN đã nhắc nhở nhiều lần nhưng ông H vẫn không thanh toán.

[3.3] Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển VN cung cấp hồ sơ vay của khách hàng và bảng tính lãi thể hiện số tiền nợ vay và tiền lãi tạm tính đến ngày 20/5/2022, ông Phạm Duy H còn nợ ngân hàng số tiền

138.540.745 đồng (*Một trăm ba mươi tám triệu năm trăm bốn mươi nghìn bảy trăm bốn mươi lăm đồng*). Trong đó: tiền vốn vay là 102.000.000 đồng (*Một trăm lẻ hai triệu đồng*) và tiền lãi tạm tính đến ngày 20/5/2022 là 36.540.745 đồng (bao gồm lãi vay trong hạn 30.278.204 đồng, lãi vay quá hạn 6.262.541 đồng).

[3.4] Căn cứ vào nội dung thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng số 01/2016/1833456/HĐTD ngày 15/12/2016 thì việc ký kết hợp đồng tín dụng trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển VN với ông Phạm Duy H do ông H là người đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, ngân hàng không đồng ý kéo dài thêm thời gian trả nợ. Do đó, ông H phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển VN số tiền vốn vay 138.540.745 đồng (*Một trăm ba mươi tám triệu năm trăm bốn mươi nghìn bảy trăm bốn mươi lăm đồng*). Trong đó: tiền vốn vay là 102.000.000 đồng (*Một trăm lẻ hai triệu đồng*) và tiền lãi tạm tính đến ngày 20/5/2022 là 36.540.745 đồng (*Ba mươi sáu triệu năm trăm bốn mươi nghìn bảy trăm bốn mươi lăm đồng*).

[3.5] Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển VN yêu cầu ông Phạm Duy H phải có trách nhiệm thanh toán tiền vốn và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng, còn phía bị đơn vắng mặt suốt trong quá trình giải quyết vụ án cũng như không có ý kiến đối với yêu cầu của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển VN.

[3.6] Hội đồng xét xử xét thấy ông H là người tự nguyện ký kết với các nội dung đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 01/2016/1833456/HĐTD ngày 15/12/2016 với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển VN nên ông H phải chịu trách nhiệm đối với việc ký kết và thỏa thuận do đó yêu cầu của nguyên đơn về tiền vốn vay và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận là phù hợp theo quy định nên được Hội đồng xét xử xét chấp nhận.

[3.7] Vì vậy, ông Phạm Duy H phải có nghĩa vụ trả tổng cộng số tiền 138.540.745 đồng (*Một trăm ba mươi tám triệu năm trăm bốn mươi nghìn bảy trăm bốn mươi lăm đồng*). Trong đó: tiền vốn vay là 102.000.000 đồng (*Một trăm lẻ hai triệu đồng*) và tiền lãi tạm tính đến ngày 20/5/2022 là 36.540.745 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 01/2016/1833456/HĐTD ngày 15/12/2016 cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển VN.

[4] *Về án phí dân sự sơ thẩm:*

[4.1] Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển VN được chấp nhận nên được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định tại khoản 1 điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4.2] Ông Phạm Duy H phải nộp án phí theo quy định tại khoản 1 điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

+ Điều 463, Điều 465, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

+ Khoản 14 và khoản 16 Điều 4, Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức Tín dụng năm 2010.

+ Khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 143, khoản 1 Điều 146, khoản 1 Điều 147, Điều 150, Điều 186, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 232, Điều 238, Điều 240, khoản 1 Điều 244, Điều 271, Điều 273, Điều 278 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Điểm b khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển VN đối với ông Phạm Duy H

1.1. Buộc ông Phạm Duy H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển VN do Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển VN- Chi nhánh AG đại diện nhận số tiền 138.540.745 đồng (*Một trăm ba mươi tám triệu năm trăm bốn mươi nghìn bảy trăm bốn mươi lăm đồng*). Trong đó: tiền vốn vay là 102.000.000 đồng (*Một trăm lẻ hai triệu đồng*) và tiền lãi tạm tính đến ngày 20/5/2022 là 36.540.745 đồng.

1.2. *Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 21/5/2022) ông Phạm Duy H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.*

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển VN do Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển VN -Chi nhánh An Giang đại diện nhận lại số tiền 5.435.386 đồng (*Năm triệu bốn trăm ba mươi lăm nghìn ba trăm tám mươi sáu đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000902 ngày 14 tháng 01 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Long Xuyên.

2.2. Ông Phạm Duy H phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 6.927.037 đồng ( *Sáu triệu chín trăm hai mươi bảy nghìn không trăm ba mươi bảy đồng*) tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Long Xuyên.

* Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng, các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư ngụ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

***Nơi nhận:***
- Các đương sự " Để thi hành";
- VKSND.TPLX;
- TAND.An Giang;
- Lưu: hồ sơ;VP.

**Trịnh Ngọc Thúy**